

TÌNH YÊU VÀ THÙ HẬN

U. SÉCH-XPIA

(Trích *Rô-mê-ô và Giu-li-ét*)

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- Cảm nhận được tình yêu cao đẹp bất chấp thù hận giữa hai dòng họ của Rô-mê-ô và Giu-li-ét.
- Phân tích được diễn biến tâm trạng nhân vật qua ngôn ngữ đối thoại trong đoạn trích.
- Hiểu được tình yêu chân chính tạo ra tình cảm và nhân cách trong sáng, nâng đỡ, cổ vũ con người vượt qua thù hận.

TIỂU DẪN

Uy-li-am Séch-xpia (1564 – 1616) là nhà thơ, nhà viết kịch thiên tài của nước Anh và của nhân loại thời Phục hưng, thời kì được coi là “bước ngoặt tiến bộ vĩ đại nhất từ trước đến bấy giờ loài người chưa từng thấy, một thời đại cần đến những con người khổng lồ và đã sinh ra được những con người khổng lồ”⁽¹⁾. Séch-xpia là một con người khổng lồ như thế. Ông sinh tại thị trấn Xto-rét-phót ôn È-von thuộc miền tây nam nước Anh trong một gia đình buôn bán ngũ cốc, len, dạ. Năm 1578, khi gia đình sa sút, ông phải thôi học. Năm 1585, ông lên thủ đô Luân Đôn kiếm sống và giúp việc cho đoàn kịch của Hầu tước Xto-ren-gio, về sau trở thành Nhà hát Địa Cầu. Đây cũng là nơi ông gia nhập đại gia đình nghệ thuật. Lúc này, nước Anh đang ở giai đoạn phồn thịnh, là mảnh đất thuận lợi cho lí tưởng nhân văn⁽²⁾ phát triển. Ông đã để lại 37 vở gồm kịch lịch sử, bi kịch và hài kịch, mà phần lớn là kiệt tác của văn học nhân loại. Tác phẩm của ông là tiếng nói của lương tri tiến bộ, của khát vọng tự do, của lòng nhân ái bao la và của niềm tin bất diệt vào khả năng hướng thiện và khả năng vươn dậy để khẳng định cuộc sống của con người.



U. Séch-xpia

(1) Dẫn theo Các Mác – Phri-đrích Ăng-ghen, *Tuyển tập*, tập V, *Lời nói đầu cuốn Biện chứng của tự nhiên*, NXB Sự thật, Hà Nội, 1983, tr. 465.

(2) *Lí tưởng nhân văn* : còn gọi là *chủ nghĩa nhân văn*, một trào lưu tư tưởng tiến bộ của thời kì Phục hưng với nội dung chính là đề cao, ca ngợi, khẳng định con người, lấy con người làm chuẩn mực đo lường muôn loài và thế giới.

Rô-mê-ô và Giu-li-ét là vở bi kịch nổi tiếng đầu tiên của Séch-xpia, được viết vào khoảng những năm 1594 – 1595, gồm năm hồi bằng thơ xen lẫn văn xuôi, dựa trên câu chuyện có thật về mối hận thù giữa hai dòng họ Môn-ta-ghiu và Ca-piu-lét, tại Vê-rô-na (I-ta-li-a) thời trung cổ.

Tóm tắt tác phẩm : Câu chuyện bắt đầu từ đêm dạ hội hoá trang do gia đình Ca-piu-lét tổ chức nhân dịp con gái họ là Giu-li-ét tròn 14 tuổi. Rô-mê-ô, con trai nhà Môn-ta-ghiu, đang buồn bã vì bị Rô-da-lin từ chối đã cùng các bạn hoá trang đi vào nhà Ca-piu-lét, mặc dù trước đó Rô-mê-ô đã có cuộc loạn đả với nhiều thành viên của dòng họ này. Tại đây, chàng đã gặp Giu-li-ét, người mà bá tước Pa-rít, cháu của Vương chủ thành Vê-rô-na đang muốn cầu hôn. Rô-mê-ô say đắm trước vẻ đẹp tuyệt vời của Giu-li-ét và cung nhận được sự đồng cảm của Giu-li-ét. Tình yêu của họ nảy nở và bùng lên mãnh liệt (hồi I). Cũng trong đêm ấy, Rô-mê-ô trở lại, leo lên bờ tường đối diện với phòng ngủ của Giu-li-ét, đúng lúc Giu-li-ét cũng ra đứng bên cửa sổ, thổ lộ lòng mình (xem đoạn trích *Tình yêu và thù hận*). Họ hẹn ước, thề nguyền với nhau. Hơn thế, họ còn nhờ tu sĩ Lâu-rân làm phép cưới bí mật (hồi II). Nhưng mối hận thù sâu sắc giữa hai dòng họ lại nổ ra khi Ti-bân, anh họ Giu-li-ét, giết chết Mơ-kiu-xi-ô, người nhà Môn-ta-ghiu. Rô-mê-ô đã giết chết Ti-bân và phải đi đày biệt xứ tại thành Man-tua. Giu-li-ét buồn bã vô cùng. Gia đình Ca-piu-lét yêu cầu Giu-li-ét phải nhận lời lấy Pa-rít (hồi III). Giu-li-ét phải nhờ Lâu-rân giúp đỡ. Tu sĩ khuyên Giu-li-ét giả vờ nhận lời và đưa cho nàng lọ thuốc ngủ có hiệu lực 42 giờ. Trong thời gian đó, tu sĩ sẽ cho gọi Rô-mê-ô về. Đúng như dự tính của Lâu-rân, gia đình Ca-piu-lét tưởng rằng con gái mình đã chết, thay vì đám cưới, họ tổ chức đám tang (hồi IV). Người đưa thư của Lâu-rân hướng về Man-tua, cùng lúc một người nhà thân tín của Rô-mê-ô, sau khi đã chứng kiến mọi việc xảy ra với Giu-li-ét, cũng đi về thành Man-tua. Thành phố này đang bị dịch hạch. Người đưa thư của Lâu-rân đành quay về, còn người nhà Rô-mê-ô đã vào được thành phố. Nhận được tin dữ, Rô-mê-ô tuyệt vọng, trở về ngay và không quên mua sẵn một lọ thuốc độc. Chàng gặp Pa-rít ở khu hầm mộ và giết chết anh ta. Buốc vào hầm mộ, chàng tìm đến nơi Giu-li-ét nằm, rồi uống thuốc độc chết. Giu-li-ét tỉnh dậy, thấy Rô-mê-ô đã chết bên cạnh, Giu-li-ét rút con dao mà Rô-mê-ô thường mang theo bên mình, quyên sinh luôn. Lâu-rân nhận lại bức thư liền đến ngay hầm mộ, nhưng không kịp. Hai gia đình Môn-ta-ghiu và Ca-piu-lét cũng đổ xô đến. Tu sĩ đã kể lại mọi chuyện. Vương chủ thành Vê-rô-na lên án hai dòng họ. Họ tự nguyện xoá đi mối thù truyền kiếp và dựng cho Rô-mê-ô và Giu-li-ét bức tượng bằng vàng (hồi V).

Vở bi kịch dựa trên xung đột giữa khát vọng yêu đương mãnh liệt với hoàn cảnh thù địch vây hãm. Mỗi tình của họ khẳng định sức sống, sức vươn dậy vượt lên trên mọi hoàn cảnh trói buộc con người. Mỗi tình đó cũng là lời kết án đanh thép, tố cáo thành kiến phong kiến, nguyên nhân thù hận của tình người, của chủ nghĩa nhân văn. *Rô-mê-ô và Giu-li-ét* cũng đạt tới tầm cao về nghệ thuật tổ chức kịch tính, qua việc dẫn dắt hành động kịch và cá thể hoá ngôn ngữ nhân vật.

Văn bản dưới đây trích lớp 2, hồi II của vở kịch.

VĂN BẢN

Vườn nhà Ca-piu-lét. Rô-mê-ô ra.

Rô-mê-ô – Kẻ chưa từng bị thương thì há sợ gì sẹo⁽¹⁾.

Giu-li-ét xuất hiện trên cửa sổ.

Ấy, khe khẽ chử ! Ánh sáng nào vừa loé trên cửa sổ kia ? Đây là phương đông, và nàng Giu-li-ét là mặt trời ! – Vùng dương đẹp tươi ơi, hãy hiện lên đi, và giết chết á Hằng Nga⁽²⁾ đố kị, héo hon và nhợt nhạt vì đau buồn khi thấy cô hầu của ả⁽³⁾ lại đẹp hơn ả rất nhiều. Ả ghen với em thế thì em theo ả làm gì ? Bộ cánh đồng cốt⁽⁴⁾ của ả xanh xao nhợt nhạt, chỉ hợp với những đồ ngu xuẩn⁽⁵⁾, em hãy vứt nó đi. Đây là người ta quý. Ôi ! Đây là người ta yêu ! Ôi, giá nàng biết nhỉ ! – Nàng đang nói kia, nhưng nàng có nói gì đâu : vậy là gì thế ? Đôi mắt nàng lên tiếng, ta sẽ đáp lời. Ta liều quá : có phải nàng nói với ta đâu, chẳng qua hai ngôi sao đẹp nhất bầu trời có việc phải đi vắng, đã thiết tha nhò mắt nàng lấp lánh, chờ đến lúc sao về⁽⁶⁾. Ủ, nếu mắt nàng lên thay cho sao, và sao xuống nằm dưới đôi lông mày kia thì thế nào nhỉ ? Vẻ rực rỡ của đôi gó má nàng sẽ làm cho các vì tinh tú ấy phải hổ ngươi, như ánh sáng ban ngày làm cho đèn nến phải thẹn thùng ; còn cặp mắt nàng trên bầu trời sẽ rơi khắp không gian một làn ánh sáng tung bừng đến nỗi chim chóc sẽ lên tiếng hót vang và tưởng là đêm đã tàn. Kia, nàng tì má lên bàn tay ! Ôi ! Uớc gì ta là chiếc bao tay, để được mon trón gó má ấy !

Giu-li-ét – Ôi chao !

Rô-mê-ô – Nàng lên tiếng ! Hồi nàng tiên lặng lẫy, hãy nói nữa đi ! Bởi đêm nay, nàng toả ánh hào quang, trên đầu ta, như một sứ giả nhà trời có cánh, đang cuồng những áng mây lung lờ lướt nhẹ trên không trung, khiến những kẻ trần tục phải cố ngược đôi mắt trắng dã lên mà chiêm ngưỡng.

(1) Sau cuộc gặp gỡ, một tình yêu bùng lên mãnh liệt nên Rô-mê-ô, ngay giữa đêm khuya hôm đó, đã trở lại nhà Ca-piu-lét. Câu nói này thể hiện sự chấp nhận liều mình.

(2) *Hằng Nga* : nữ thần Mặt trăng, theo thần thoại La Mã nữ thần này có tên là Di-a-na. Nữ thần này không lấy chồng, sống trinh bạch suốt đời. Điều này trái với khát vọng của Rô-mê-ô nên chàng mới thốt ra những lời lẽ như thế đối với nữ thần Mặt trăng.

(3) *Cô hầu của ả* : chỉ các cô gái đồng trinh, thường được coi là thị nữ của nữ thần Mặt trăng ; ở đây là Giu-li-ét.

(4) *Bộ cánh đồng cốt* : bộ quần áo của các bà đồng cốt theo mê tín.

(5) *Những đồ ngu xuẩn* : ở đây dùng để chỉ những cô gái không chịu lấy chồng.

(6) *Chờ đến lúc sao về* : cách nói ví von, chỉ Rô-mê-ô đang đứng dưới thấp cỏi Giu-li-ét thì đứng bên cửa sổ trên cao. Khi ngược nhìn lên, Rô-mê-ô cảm thấy đôi mắt của Giu-li-ét sáng lung linh hoà vào bầu trời sao.

Giu-li-ét – Ôi, Rô-mê-ô, chàng Rô-mê-ô ! Sao chàng lại là Rô-mê-ô nhỉ ? Chàng hãy khước từ cha chàng và từ chối dòng họ của chàng đi ; hoặc nếu không thì chàng hãy thề là yêu em đi, và em sẽ không còn là con cháu nhà Ca-piu-lét nữa.

Rô-mê-ô – *nói riêng* – Mình cứ nghe thêm nūra, hay mình nên lên tiếng nhỉ ?

Giu-li-ét – Chỉ có tên họ chàng là thù địch của em thôi. Nếu chàng phải là người họ Môn-ta-ghiu thì chàng cũng vẫn cứ là chàng. Môn-ta-ghiu là cái gì nhỉ ? Đó đâu phải là bàn tay, hay bàn chân, hay cánh tay, hay mặt mũi, hay một bộ phận nào đấy của cơ thể con người. Chàng ơi ! Hãy mang tên họ nào khác đi ! Cái tên nó có nghĩa gì đâu ? Bông hồng kia, giá chúng ta gọi bằng một tên khác thì hương thơm cũng vẫn ngọt ngào. Vậy nếu chàng Rô-mê-ô chẳng mang tên Rô-mê-ô nữa, thì mười phân chàng cũng vẫn vụn mười... Rô-mê-ô chàng ơi, chàng hãy vứt bỏ tên họ của chàng đi ; chàng hãy đem tên họ ấy, nó đâu phải xương thịt của chàng, đổi lấy cả em đây !

Rô-mê-ô – Đúng là miệng em nói thế đấy nhé ! Chỉ cần em gọi tôi là người yêu, tôi sẽ thay tên đổi họ ; từ nay, tôi sẽ không bao giờ còn là Rô-mê-ô nữa.

Giu-li-ét – Người là ai, mà khuất trong đêm tối, chợt biết được điều tôi ấp ú trong lòng ?

Rô-mê-ô – Tôi không biết xưng danh cùng em thế nào. Nàng tiên yêu quý của tôi ơi, tôi thù ghét cái tên tôi, vì nó là kẻ thù của em. Nếu chính tay tôi đã viết tên đó, thì tôi xé nát nó ra.

Giu-li-ét – Tai tôi nghe chưa trọn một trăm tiếng thốt từ miệng đó ra mà tôi đã nhận ra tiếng ai rồi. Chẳng phải anh Rô-mê-ô, và là họ nhà Môn-ta-ghiu đấy ư ?

Rô-mê-ô – Hỡi nàng tiên kiều diễm, chẳng phải Rô-mê-ô cũng chẳng phải Môn-ta-ghiu, nếu em không tra tên họ đó.

Giu-li-ét – Anh làm thế nào tới được chốn này, anh ơi, và tới làm gì thế ? Tường vườn này cao, rất khó trèo qua ; và nơi tử địa, anh biết mình là ai rồi đấy, nếu anh bị họ hàng nhà em bắt gặp nơi đây.

Rô-mê-ô – Tôi vượt được tường này là nhờ đôi cánh nhẹ nhàng của tình yêu ; mấy bức tường đá ngăn sao được tình yêu ; mà cái gì tình yêu có thể làm là tình yêu dám làm ; vậy người nhà em ngăn sao nổi tôi.

Giu-li-ét – Họ mà bắt gặp anh, họ sẽ giết chết anh.

Rô-mê-ô – Em ơi ! Ánh mắt của em còn nguy hiểm cho tôi hơn hai chục luối kiếm của họ ; em hãy nhìn tôi âu yếm là tôi chẳng ngại gì lòng hận thù của họ nữa đâu.

Giu-li-ét – Em chẳng đời nào muốn họ bắt gặp anh nơi đây.

(Rô-mê-ô và Giu-li-ét, dựa theo bản dịch của ĐẶNG THẾ BÍNH,
trong *Tuyển tập kịch Séc-xpia*, NXB Sân khấu, Hà Nội, 1995)

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

- Đoạn trích có mười sáu lời thoại. Sáu lời thoại đầu có gì khác biệt với những lời thoại sau? Hình thức của các lời thoại đó là gì?
- Tìm những cụm từ chứng minh tình yêu của Rô-mê-ô và Giu-li-ét diễn ra trong bối cảnh hai dòng họ thù địch.
- Phân tích diễn biến tâm trạng của Rô-mê-ô qua hình thức so sánh liên tưởng trong lời thoại đầu tiên của nhân vật này.
- Lời thoại “Chỉ có tên họ chàng là thù địch của em thôi...” cho thấy diễn biến nội tâm phức tạp của Giu-li-ét. Phân tích diễn biến nội tâm của Giu-li-ét để làm rõ Sêch-xpia đã miêu tả tuyệt vời tâm trạng người thiếu nữ đang yêu.
- Chứng minh rằng vấn đề “Tình yêu và thù hận” đã được giải quyết xong trong mười sáu lời thoại này.

GHI NHỚ

Thông qua câu chuyện tình yêu vượt lên trên thù hận của Rô-mê-ô và Giu-li-ét, tác giả ca ngợi và khẳng định vẻ đẹp của tình người, tình đời theo lí tưởng của chủ nghĩa nhân văn.

LUYỆN TẬP

- Qua đoạn trích *Tình yêu và thù hận*, chứng minh rằng: “Ca ngợi tình yêu chân chính của con người cũng chính là khẳng định con người”.
- Nhập vai Rô-mê-ô và Giu-li-ét, trình bày lại cảnh gặp gỡ qua hình thức một màn kịch ngắn.